

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CHUNG CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

ThS. Chu Vương Thìn¹; TS. Phạm Hùng Mạnh²; ThS. Trần Văn Hưng³

Tóm tắt: Áp dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn, tọa đàm; Quan sát sự phạm và toán học thống kê, nghiên cứu đã lựa chọn được 06 test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành giáo dục thể chất (GDTC) trường Đại học Tây Nguyên (ĐHTN). Trên cơ sở đó đã xây dựng được bảng tiêu chuẩn phân loại bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực chung đối tượng nghiên cứu. Góp phần nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy và học tập tại Nhà trường.

Từ khóa: Tiêu chuẩn; Thể lực chung; Sinh viên năm nhất; Chuyên ngành giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Nguyên...

Summary: Through methods like document analysis, interviews, discussions, pedagogical observations, and mathematical statistics, this research has selected six tests to evaluate the general physical fitness of first-year students majoring in Physical Education at Tay Nguyen University. Based on this, a standard classification table and a comprehensive score table for assessing the general physical fitness of the research subjects have been developed. This contributes to improving the effectiveness of teaching and learning at the university.

Keywords: Standards, general physical fitness, first-year students, Physical Education major, Tay Nguyen University

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường ĐHTN là một trường đa ngành, đa lĩnh vực. Mục tiêu đào tạo sinh viên chuyên ngành GDTC là ngoài việc chú trọng đào tạo chuyên môn cho sinh viên, nhà trường luôn quan tâm đến vấn đề sức khỏe, thể chất của sinh viên để có thể đào tạo ra những nhân tài giỏi về chuyên môn, khỏe cả về thể chất nhằm phục vụ tốt cho các ngành nghề sau này. Theo thống kê của bộ môn GDTC trường ĐHTN trong những năm gần đây, trình độ thể lực chung của sinh viên ngành GDTC còn yếu. Dẫn đến có những em có kỹ thuật tương đối tốt song khi thi các học phần thực hành vẫn còn chưa đạt kết quả tốt.

Để theo dõi, đánh giá thể lực chung cho sinh viên năm thứ nhất qua các giai đoạn giảng dạy và huấn luyện. Vì vậy xây dựng tiêu chuẩn và thang điểm đánh giá mức độ phát triển thể lực cho sinh viên chuyên ngành GDTC là vấn đề hết sức quan trọng, cốt lõi trong việc hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện của sinh viên, là nhiệm vụ bắt buộc được thể hiện trong chương 1, 2, 3. Trường Đại học Tây Nguyên

trình, kế hoạch đào tạo của nhà trường, khoa và của bộ môn.

Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần đánh giá một cách khoa học và chính xác giúp cho giảng viên và sinh viên có thể kiểm tra đánh giá đúng để định hướng điều chỉnh kế hoạch dạy học cũng như nội dung và phương pháp tập luyện cho sinh viên ngay từ năm đầu.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn, tọa đàm; Quan sát sự phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Lựa chọn các test đánh giá thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

2.1.1. Tiến hành phỏng vấn các giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên có kinh nghiệm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Nghiên cứu tiến hành xây dựng phiếu phỏng vấn 2 lần mỗi lần cách nhau 1 tháng và giá trị sử dụng các test được xác định theo tỷ lệ phần

trăm ý kiến tán thành. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn được 06 test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN.

2.1.2. Xác định độ tin cậy của các test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN.

Để xác định độ tin cậy của các test trên, chúng tôi tiến hành kiểm tra thông qua phương pháp kiểm tra sự phụ thuộc qua các test đã được lựa chọn. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Như vậy qua xác định độ tin cậy, đề tài đã chứng minh được 06 test đánh giá trình độ thể lực chung có đủ độ tin cậy

với ($r > 0.8$) với $p < 0.05$ để đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN.

2.1.3. Xác định tính thông báo của các test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

Nghiên cứu tiến hành xác định tính thông báo của các test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Tất cả các test đều có $r > 0,8$ và $p < 0,05$ có nghĩa là mối tương quan giữa kết quả lập test và kiểm tra thành tích là có mối tương quan mạnh. Điều này khẳng định rằng 06 test đánh giá trình độ thể lực chung cho

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá trình độ thể lực chung

TT	Test	Tổng điểm	Tỷ lệ %
I	Các test sức mạnh		
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	146/176	82.95
2	Bật xa tại chỗ (cm)	163/176	93.61
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	154/176	87.5
II	Các test sức nhanh – tốc độ		
4	Chạy tốc độ 30m (s)	153/176	86.93
III	Các test sức bền		
5	Chạy 5 phút (m)	156/176	88.64
IV	Các test linh hoạt		
6	Chạy chữ t (s) (t test)	155/176	88.07

Bảng 2. Hệ số tin cậy của các test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC (n =59)

TT	Test	Lần kiểm tra 1	Lần kiểm tra 2	r	P
		$\bar{x} \pm \delta$	$\bar{x} \pm \delta$		
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	05.83 ± 5.34	05.50 ± 4.42	0.93	< 0.05
2	Bật xa tại chỗ (cm)	250 ± 28.12	252 ± 36.11	0.94	< 0.05
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	20 ± 36.05	20 ± 33.14	0.91	< 0.05
4	Chạy tốc độ 30m (s)	3.36 ± 18.68	3.45 ± 32.79	0.96	< 0.05
5	Chạy 5 phút (m)	1025 ± 18.35	1021 ± 23.13	0.87	< 0.05
6	Chạy chữ T (s) (T test)	11.56 ± 18.68	11.04 ± 32.79	0.96	< 0.05

sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo.

2.2. Xây dựng tiêu chuẩn phân loại và thang điểm đánh giá thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

Để xây dựng được tiêu chuẩn phân loại và thang điểm đánh giá về trình độ thể lực chung

cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN. Nghiên cứu tiến hành xây dựng phân loại tiêu chuẩn theo quy tắc ± 2 . Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Trên cơ sở phân loại tiêu chuẩn đánh giá, Nghiên cứu tiến hành xây dựng thang điểm đánh giá theo thang độ C cho từng test đã lựa chọn. Kết quả được trình bày tại bảng 5.

Bảng 3. Kết quả xác định mối tương quan giữa các test đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

TT	Test	r	p
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	0.83	< 0.05
2	Bật xa tại chỗ (cm)	0.89	< 0.05
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	0.86	< 0.05
4	Chạy tốc độ 30m (s)	0.94	< 0.05
5	Chạy 5 phút (m)	0.81	< 0.05
6	Chạy chữ T (s) (T test)	0.87	< 0.05

Bảng 4. Phân loại tiêu chuẩn về đánh giá trình độ thể lực chung của sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN (n=59)

TT	Test	Phân loại				
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Nam (n=51)						
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	≤5.21	5.20-5.43	5.42-5.76	5.75-5.86	>5.87
2	Bật xa tại chỗ (cm)	≥265.64	257.32-265.63	253.16-257.31	240.67-253.15	<240.68
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	≥21.47	20.56-21.46	20.11-20.55	18.73-20.10	<18.74
4	Chạy tốc độ 30m (s)	≤3.35	3.36-3.43	3.44-3.55	3.56-3.58	>3.59
5	Chạy 5 phút (m)	≥1101.4	1064.7-1101.3	1046.35-1064.6	991.2-1046.34	<991.3
6	Chạy chữ T (s) (T test)	≤11.24	11.25-11.48	11.49-11.84	11.85-11.95	>11.96
Nữ (n=8)						
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	≤6.44	6.45-6.88	6.89-7.11	7.12-7.78	≥7.79
2	Bật xa tại chỗ (cm)	≥236.2	225.6-236.1	220.3-225.5	204.3-220.2	≤204.40
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	≥14.35	13.44-14.34	12.08-13.43	11.61-12.07	≤11.62
4	Chạy tốc độ 30m (s)	≤3.46	3.47-3.54	3.55-3.66	3.67-3.69	≥3.70
5	Chạy 5 phút (m)	≥892.90	853.20-892.89	833.35-853.19	773.79-833.34	≤773.80
6	Chạy chữ T (s) (T test)	≤11.02	11.03-11.65	11.66-12.60	12.61-12.90	≥12.91

Bảng 5. Bảng điểm đánh giá trình độ thể lực chung của sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN (n=59)

TT	Các test	Điểm									
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Nam (n=51)											
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	6.09	5.98	5.87	5.76	5.65	5.54	5.43	5.32	5.21	5.1
2	Bật xa tại chỗ (cm)	232.36	236.52	240.68	244.84	249	253.16	257.32	261.48	265.64	269.8
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	17.83	18.29	18.74	19.2	19.65	20.11	20.56	21.02	21.47	21.93
4	Chạy tốc độ 30m (s)	3.67	3.63	3.59	3.55	3.51	3.47	3.43	3.39	3.35	3.31
5	Chạy 5 phút (m)	954.6	972.95	991.3	1009.65	1028	1046.35	1064.7	1083.05	1101.4	1119.75
6	Chạy chữ T (s) (T test)	12.2	12.08	11.96	11.84	11.72	11.6	11.48	11.36	11.24	11.12
Nữ (n=8)											
1	Bật 1 chân 25 mét (s)	8.24	8.02	7.79	7.57	7.34	7.12	6.89	6.67	6.44	6.22
2	Bật xa tại chỗ (cm)	193.8	199.1	204.4	209.7	215	220.3	225.6	230.9	236.2	241.5
3	Nằm sấp chống đẩy 1 phút (lần)	10.71	11.17	11.62	12.08	12.53	12.99	13.44	13.9	14.35	14.81
4	Chạy tốc độ 30m (s)	3.78	3.74	3.7	3.66	3.62	3.58	3.54	3.5	3.46	3.42
5	Chạy 5 phút (m)	734.1	753.95	773.8	793.65	813.5	833.35	853.2	873.05	892.9	912.75
6	Chạy chữ T (s) (T test)	13.54	13.23	12.91	12.6	12.28	11.97	11.65	11.34	11.02	10.71

2.3. Phân loại điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

Để tiến hành phân loại bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ phát triển thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN, Nghiên cứu tiến hành tính điểm đạt được của từng test thông qua bảng 4 và bảng 5, từ đó tính tổng điểm đạt được ở từng test cho

sinh viên. Kết quả được trình bày ở Bảng 6.

Trong quá trình kiểm tra đánh giá cho thấy không phải sinh viên nào có năng lực tốt ở test này cũng có năng lực tốt ở các test còn lại. Chính vì vậy, để đạt được tổng điểm cuối cùng không nhất thiết phải đạt được số điểm như nhau ở từng test mà tùy theo từng năng lực của sinh viên, miễn là tổng điểm đạt được mức độ nào.

Bảng 6. Bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN

TT	Phân loại điểm tổng hợp	Mức điểm
1	Tốt	≥ 54
2	Khá	42 – 53
3	Trung bình	30 – 41
4	Yếu	18 – 29
5	Kém	< 18

3. KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 06 test đánh giá trình độ phát triển thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN.

Kết quả nghiên cứu đã xây dựng được tiêu chuẩn phân loại và thang điểm đánh giá trình độ phát triển thể lực chung. Qua đó, đã xây dựng được bảng điểm tổng hợp cho phép đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN theo từng test.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aulic, I. V (1982), *Đánh giá trình độ luyện tập thể thao*, Hà Nội, Nxb TĐTT.
2. Dương Nghiệp Chí (2004), *“Đo lường thể thao”*, Hà Nội, Nxb TĐTT.
3. Goikhoman, P. N (1978), *Các tổ chất thể lực của Vận động viên*, Dịch: Nguyễn Quang Hưng, Nxb TĐTT, Hà Nội.
4. Nguyễn Toán – Phạm Danh Tôn (2006), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Hà Nội, NxbTĐTT.
5. VX, Ivanop (1996), *Những cơ sở của toán học thống kê*, Nxb TĐTT
6. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp Thống kê trong TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Trích từ kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cơ sở: “Nghiên cứu đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành GDTC trường ĐHTN”. Chủ nhiệm đề tài: ThS Chu Vương Thìn, đề tài đã nghiệm thu năm 2022.

Ngày nhận bài: 15/9/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/9/2023.



Ảnh minh họa (Nguồn: Internet)